TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THAN UYÊN** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 138/2023/HS-ST
Ngày: 06/9/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lương Thị Mỹ Hằng.
- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Tòng Văn Đại
2. Bà Nguyễn Thị Như

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Nguyễn Duy Thế - Thư ký Toà án nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

- Đại Dện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên toà: Bà: Kiều Thị Thắm - Kiểm sát viên

Ngày 06/9/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 141/2023/TLST-HS, ngày 07/8/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 138/2023/QĐXXST-HS ngày 25/8/2023 đối với bị cáo:

Lầu Thị D; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 01/01/1970, tại huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKHKTT: bản Sắp Ngụa, xã P, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: không biết chữ; Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Con ông: Lầu A D1 và con bà: Lý Thị S (đều đã chết); Bị cáo có chồng: Vàng A Ch, sinh năm 1966, có 05 con, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2022; tiền sự: Không.

Tiền án có 01: cụ thể Ngày 13/4/2023, Lầu Thị D bị Tòa án nhân dân huyện Than Uyên xét xử, áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249, điểm s, khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt 02 năm tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" (theo Bản án số 55/2023/HS-ST của Tòa án nhân dân huyện Than Uyên), đang được hoãn chấp hành hình phạt tù, chưa được xóa án tích.

- Tiền sự: không;

- Về nhân thân: Ngày 22/5/2014, Tòa án nhân dân huyện Than Uyên xử phạt Lầu Thị D 02 năm 06 tháng tù về tội "*Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy*" (chấp hành xong bản án hiện đã được xóa án tích).

- Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/5/2023 đến nay tại xã P, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. *(Có mặt tại phiên tòa).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và Dễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Buổi trưa ngày 21/5/2023, Lầu Thị D một mình đi bộ từ nhà tại bản Sắp Ngụa, xã P, huyện Than Uyên đến bản Noong Thăng, xã P để thăm anh trai, sau đó, D ngủ lại tại bản Noong Thăng, xã P. Đến khoảng 10 giờ ngày 22/5/2023, D đi bộ trong bản Noong Thăng để tìm mua Heroine sử dụng. Tại bản Noong Thăng, D gặp một người phụ nữ (không rõ lai lịch) và mua từ người này 01 gói (được gói bằng nilon màu hồng) bên trong có 02 gói Heroine với giá 100.000 đồng. Sau khi mua Heroine, D cất giấu Heroine vào chiếc túi vải màu đen đang đeo trên người, mục đích: mang về nhà sử dụng. Trên đường đi bộ về, Lầu Thị D bị lực lượng Công an huyện Than Uyên bắt quả tang hồi 11 giờ 30 phút cùng ngày tại bản Noong Thăng, xã P, huyện Than Uyên. Vật chứng thu giữ tại túi vải màu đen đang đeo trên người của Lầu Thị D 01 gói nilon màu hồng, bên trong có 02 gói Heroine trong đó 01 gói được gói bằng nilon màu hồng và 01 gói được gói bằng nilon màu trắng.

Tại bản Kết luận giám định tư pháp số 81 ngày 22/5/2023 của người giám định tư pháp theo vụ việc thuộc Công an huyện Than Uyên và Bản kết luận giám định số 599/KL-KTHS ngày 24/5/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: số chất bột màu trắng thu giữ của Lầu Thị D có tổng khối lượng 0,75 gam, là ma túy, loại: Heroine (Heroin).

Vật chứng còn lại của vụ án: 0,61 gam Heroine; 02 mảnh nilon màu hồng, 01 mảnh nilon màu trắng, 01 vỏ bì niêm phong ban đầu, 01 túi vải màu đen có dây đeo. Hiện số vật chứng trên đang được lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên.

Bản cáo trạng số: 114/CT-VKS ngày 06/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố bị cáo Lầu Thị D về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và bản cáo trạng đã truy tố.

Đại Dện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo nội dung bản cáo trạng, sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lầu Thị D phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 - Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Lầu Thị D từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù

Áp dụng Điều 56 – Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt 02(hai) năm tù của bản án số 55/2023/HSST, buộc bị cáo phải chấp hành cả hai bản án. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

Đề nghị không áp dụng các hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 - Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo.

Về vật chứng: áp dụng khoản 1 Điều 47 – BLHS; khoản 2 Điều 106 – Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy vật chứng gồm: 0,61 gam Heroine là vật cấm tàng trữ; 02 mảnh nilon màu hồng, 01 mảnh nilon màu trắng, 01 vỏ bì niêm phong ban đầu, 01 túi vải màu đen có dây đeo là công cụ phương tiện phạm tội.

Về án phí: Miễn 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm, nhất trí và không tranh luận với bản luận tội của đại Dện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Do ý thức coi thường pháp luật nên ngày 22/5/2023, tại bản Noong Thăng, xã P, Lầu Thị D mua trái phép 02 gói Heroine với giá 100.000 đồng có khối lượng 0,75 gam Heroine mục đích để sử dụng, khi D đang tàng trữ số Heroine nêu trên thì bị Công an huyện Than Uyên phát hiện, bắt quả tang. Hành vi nêu trên của bị cáo Lầu Thị D đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự nên việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội: Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi tàng trữ ma túy trong người để sử dụng cho bản thân như đã nêu trên là trái phép. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, làm mất trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương, là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm khác, do đó, cần phải được xử lý nghiêm minh.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo sinh sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn. Vì vậy, xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51- Bộ luật hình sự 2015.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 – BLHS đó là *"tái phạm"* do bị cáo đang có 01 tiền án chưa được xóa án tích.

Về nhân thân: Năm 2014, bị cáo Lầu Thị D đã bị TAND huyện Than Uyên, Lai Châu xử phạt 02 năm 06 tháng tù; ngày 13/4/2023, bị cáo bị TAND huyện Than Uyên xử phạt 02 năm tù, bị cáo đang được hoãn chấp hành án phạt tù, trong thời gian được hoãn bị cáo tiếp tục phạm tội liên quan đến chất ma túy với lỗi cố ý thực hiện hành vi mà pháp luật nghiêm cấm thể hiện thái độ coi thường pháp luật.

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cho xã hội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy rằng cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện như đề nghị của đại Dện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên là có căn cứ, đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: theo biên bản xác minh và tại phiên tòa thấy rằng bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, không có thu nhập nào khác, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng các hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 249- Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[7] Biện pháp ngăn chặn: Tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

[8] Về vật chứng của vụ án gồm: 0,61 gam Heroine là vật cấm tàng trữ, 02 mảnh nilon màu hồng, 01 mảnh nilon màu trắng, 01 vỏ bì niêm phong ban đầu, 01 túi vải màu đen có dây đeo là công cụ phương tiện phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

Về nguồn gốc số Heroine bị cáo Lầu Thị D khai mua của một người phụ nữ không rõ lai lịch nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Do bị cáo Lầu Thị D sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn giai đoạn 2021 – 2025 theo Quyết định 612/QĐ-UBDT của Ủy ban dân tộc ngày 16/9/2021 nên Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015.

Căn cứ vào điều 135, khoản 2 Điều 136; khoản 2 Điều 106; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Căn cứ Điều 12; Điều 15 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên bố bị cáo: **Lầu Thị D** phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

1. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lầu Thị D 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 02 (hai) năm tù của bản án số 55/2023/HSST ngày 13/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù.Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

2. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy

01 bì niêm phong bên trong chứa 0,61 gam Heroine, 01 phong bì Công an huyện Than Uyên bên trong đựng 02 mảnh nilon màu hồng, 01 mảnh nilon màu trắng và 01 vỏ bì niêm phong ban đầu; 01 túi vải màu đen có dây đeo.

(Tình trạng vật chứng, tài sản theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09/8/2023 giữa Công an huyện Than Uyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên).

3. Về án phí: Miễn 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lầu Thị D.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân cấp trên để xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Thị Mỹ Hằng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKS huyện Than Uyên (2b);
- THA dân sự H. Than Uyên;
- CQĐT huyện Than Uyên;
- CQ THAHS H. Than Uyên;
- Nhà tạm giữ CAH. Than Uyên;
- THA PT;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp Lai Châu;
- UBND xã P (để biết);
- Lưu HS – TA.

	THÀNH VIÊN **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**	**THẨM PHÁN** **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
Tòng Văn Đại	**Nguyễn Thị Như**	**Lương Thị Mỹ Hằng**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ		THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Nguyễn Thị Khánh Ly	**Nguyễn Trung Kiên** **Lương Thị Mỹ Hằng**	**Lương Thị Mỹ Hằng**